

**HIỆP HỘI XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU
XÂY DỰNG TP. HỒ CHÍ MINH
HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP XANH
TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----
TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 06 năm 2026**

-----o0o-----

Số: 326/CV-SACA-HGBA

V/v Dự thảo văn bản góp ý Dự thảo Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ
môi trường

Kính gửi: BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Tôi, Đinh Hồng Kỳ, Chủ tịch Hiệp hội Xây dựng và Vật liệu xây dựng TP.HCM (SACA), Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Xanh TP.HCM (HGBA), trân trọng gửi đến Bộ Nông nghiệp và Môi trường một số góp ý đối với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, tập trung vào nhóm vấn đề liên quan đến quản lý, tái chế và tái sử dụng chất thải rắn xây dựng.

Chúng tôi đánh giá cao định hướng sửa đổi của dự thảo Luật theo hướng cải cách thủ tục hành chính, phân cấp mạnh hơn cho địa phương, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính, phát triển sản phẩm tái chế và khai thác giá trị tài nguyên từ chất thải. Đây là định hướng phù hợp với yêu cầu phát triển xanh của đất nước, đồng thời rất cần thiết đối với các đô thị đặc biệt như TP.HCM, nơi khối lượng chất thải rắn xây dựng đang và sẽ tiếp tục gia tăng mạnh trong quá trình phát triển hạ tầng, cải tạo đô thị, chỉnh trang nhà ở và mở rộng không gian đô thị.

Từ thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp, hiệp hội ngành xây dựng, vật liệu xây dựng và doanh nghiệp xanh, chúng tôi xin đề xuất một số nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau:

1. Bổ sung khái niệm “chất thải rắn xây dựng” và “vật liệu xây dựng tái chế” tại Điều 3, Giải thích từ ngữ

Hiện trạng dự thảo: Điều 3 đã bổ sung, chỉnh sửa nhiều khái niệm quan trọng như tín chỉ các-bon, trung hòa các-bon, thị trường các-bon trong nước, vệ sinh công cộng, hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon. Tuy nhiên, dự thảo chưa có khái niệm riêng về chất thải rắn xây dựng và vật liệu xây dựng tái chế.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung vào Điều 3 hai khái niệm sau:

“Chất thải rắn xây dựng là chất thải rắn phát sinh từ hoạt động khảo sát, thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ công trình xây dựng, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông, bao gồm đất, đá, bê tông, gạch, ngói, vữa, cát, bùn thải không nguy hại, vật liệu tro và các loại chất thải khác phát sinh từ hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật”.

“Vật liệu xây dựng tái chế là sản phẩm, vật liệu được sản xuất, xử lý, tái chế từ chất thải rắn xây dựng hoặc chất thải khác đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và yêu cầu bảo vệ môi trường để sử dụng trong hoạt động xây dựng, san lấp, hạ tầng kỹ thuật hoặc mục đích phù hợp khác.”

Lý do: Dự thảo đã quy định tại Điều 64 về việc đất, đá, bê tông, gạch, cát, chất thải tro khác từ hoạt động xây dựng được tái sử dụng làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng. Tuy nhiên, nếu không có khái niệm rõ ràng, việc áp dụng ở địa phương có thể thiếu thống nhất. Khái niệm rõ sẽ giúp phân biệt chất thải rắn xây dựng thông thường với chất thải nguy hại, đồng thời tạo nền tảng pháp lý cho tiêu chuẩn sản phẩm, quy chuẩn kỹ thuật, đầu tư nhà máy tái chế và thị trường vật liệu tái chế.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 64 theo hướng quản lý chất thải rắn xây dựng theo chuỗi

Hiện trạng dự thảo: Dự thảo sửa đổi Điều 64 theo hướng chất thải rắn còn giá trị sử dụng được tái chế, tái sử dụng; đất, đá, bê tông, gạch, cát và chất thải tro khác từ hoạt động xây dựng được tái sử dụng làm vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng cho từng dự án, hoạt động cụ thể. Dự thảo cũng quy định chất thải từ hoạt động cải tạo, phá dỡ công trình của hộ gia đình, cá nhân phải được thu gom, chuyển giao cho cơ sở có chức năng xử lý hoặc đổ thải theo quy định của UBND cấp tỉnh.

Đề xuất sửa đổi, bổ sung: Bổ sung một khoản mới vào Điều 64 như sau:

“Chất thải rắn xây dựng phải được quản lý theo chuỗi từ khâu phát sinh, phân loại tại nguồn, lưu giữ tạm thời, thu gom, vận chuyển, tiếp nhận, tái chế, xử lý, đến sử dụng sản phẩm tái chế. Chủ đầu tư, nhà thầu thi công, tổ chức phá dỡ, đơn vị vận chuyển, cơ sở tiếp nhận, cơ sở tái chế, xử lý chất thải rắn xây dựng có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường, chứng từ chuyển giao, truy xuất nguồn gốc và báo cáo theo quy định”.

Lý do: Điểm yếu lớn nhất hiện nay không chỉ là thiếu nhà máy tái chế, mà là thiếu cơ chế quản lý toàn chuỗi. Nếu công trường không phân loại, xe vận chuyển không được kiểm soát, điểm tiếp nhận không minh bạch, sản phẩm đầu ra không có tiêu chuẩn, thì tái chế khó thành công. Quản lý theo chuỗi sẽ hạn chế đổ trộm, giảm ô nhiễm bụi, tăng tỷ lệ thu hồi vật liệu, đồng thời tạo niềm tin cho thị trường sử dụng vật liệu tái chế.

3. Bổ sung trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu và đơn vị phá dỡ tại Điều 64

Hiện trạng dự thảo: Dự thảo Điều 64 đã quy định yêu cầu bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ công trình, nhưng cần làm rõ hơn trách nhiệm của từng chủ thể trong quản lý chất thải rắn xây dựng.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung vào Điều 64 nội dung:

“Đối với công trình xây dựng, cải tạo, sửa chữa, phá dỡ có phát sinh khối lượng chất thải rắn xây dựng theo ngưỡng do Chính phủ quy định, chủ đầu tư hoặc chủ sở hữu công trình phải lập kế hoạch quản lý chất thải rắn xây dựng, trong đó xác định khối lượng dự kiến, phương án phân loại, lưu giữ, vận chuyển, tái chế, tái sử dụng, xử lý, đơn vị tiếp nhận và trách nhiệm của các bên liên quan”.

Lý do: Việc lập kế hoạch quản lý chất thải rắn xây dựng ngay từ giai đoạn chuẩn bị dự án sẽ giúp chuyển từ xử lý bị động sang quản lý chủ động. Đặc biệt với các dự án phá dỡ chung cư cũ, chỉnh trang đô thị, hạ tầng giao thông, metro, đường vành đai, khối lượng chất thải phát sinh rất lớn. Nếu không có kế hoạch từ đầu, rất khó kiểm soát dòng chất thải sau khi công trình triển khai.

4. Bổ sung yêu cầu chuyển đổi số, chứng từ điện tử và truy xuất nguồn gốc tại Điều 64 hoặc Điều 72

Hiện trạng dự thảo: Dự thảo đã có định hướng tăng cường chuyển đổi số, quản lý dữ liệu môi trường, nhưng đối với chất thải rắn xây dựng cần quy định cụ thể hơn vì đây là loại chất thải có khối lượng lớn, vận chuyển thường xuyên, dễ phát sinh đồ trộm.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung vào Điều 64 hoặc Điều 72 nội dung:

“Việc thu gom, vận chuyển, tiếp nhận, tái chế, xử lý chất thải rắn xây dựng tại đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I và các địa bàn do UBND cấp tỉnh quy định phải từng bước áp dụng chứng từ điện tử, mã định danh công trình, thiết bị giám sát hành trình phương tiện vận chuyển, camera tại điểm tiếp nhận và hệ thống dữ liệu phục vụ truy xuất nguồn gốc.”

Lý do: Quản lý bằng hồ sơ giấy không đủ hiệu quả đối với chất thải rắn xây dựng. Thành phố cần biết chất thải phát sinh từ đâu, đi qua đơn vị vận chuyển nào, được đưa đến trạm nào, tái chế thành sản phẩm gì, sử dụng ở đâu. Truy xuất nguồn gốc sẽ tạo nền tảng cho quản trị đô thị hiện đại, chống thất thoát tài nguyên và giảm chi phí hậu kiểm.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 72 và Điều 72a để làm rõ cơ chế chuyển chất thải thành nguyên liệu, vật liệu

Hiện trạng dự thảo: Dự thảo bổ sung khoản 1a, 1b Điều 72 về các loại chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế, sử dụng làm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu. Dự thảo cũng bổ sung Điều 72a về quản lý vật liệu, sản phẩm tái chế, trong đó quy định sản phẩm tái chế phải đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành; tổ chức sản xuất sản phẩm tái chế phải bảo đảm chất lượng và yêu cầu bảo vệ môi trường.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung vào Điều 72a một khoản riêng về vật liệu xây dựng tái chế:

“Vật liệu xây dựng tái chế từ chất thải rắn xây dựng được phép lưu thông, sử dụng trong hoạt động xây dựng, san lấp, hạ tầng kỹ thuật và các mục đích phù hợp khác khi đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành, quy định về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và yêu cầu bảo vệ môi trường. Trường hợp chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành, cơ quan có thẩm quyền ban hành hướng dẫn kỹ thuật tạm thời hoặc tiêu chí môi trường để áp dụng trong phạm vi dự án, địa phương hoặc chương trình thí điểm”.

Lý do: Rào cản lớn nhất của vật liệu tái chế là đầu ra. Doanh nghiệp có thể đầu tư nhà máy, nhưng nếu sản phẩm không được thừa nhận là vật liệu, không có tiêu chuẩn, không được dùng trong công trình, thì mô hình sẽ không bền vững. Cần cơ chế “công nhận có điều kiện” để vật liệu tái chế được sử dụng trong các hạng mục phù hợp, trước hết là san lấp, nền

đường, hạ tầng kỹ thuật, công trình cảnh quan, vật liệu không nung và các công trình không yêu cầu kết cấu chịu lực cao.

6. Bổ sung quy định về tỷ lệ sử dụng vật liệu tái chế trong đầu tư công tại Điều 72a

Hiện trạng dự thảo: Dự thảo Điều 72a đã quy định Nhà nước có chính sách ưu tiên sử dụng sản phẩm tái chế trong các dự án đầu tư, nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước; Chính phủ quy định đối tượng và lộ trình thực hiện về tỷ lệ vật liệu tái chế trong sản phẩm hàng hóa.

Đề xuất sửa đổi, bổ sung: Sửa khoản về ưu tiên sử dụng sản phẩm tái chế theo hướng mạnh hơn:

“Nhà nước ưu tiên và từng bước bắt buộc theo lộ trình việc sử dụng sản phẩm tái chế, vật liệu tái chế trong các dự án đầu tư công, nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước, đặc biệt đối với các hạng mục san lấp, nền đường, hạ tầng kỹ thuật, công trình công cộng và các hạng mục phù hợp khác, trên cơ sở đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo vệ môi trường”.

Lý do: Nếu chỉ quy định “ưu tiên” thì hiệu lực thực thi có thể thấp. Vật liệu tái chế cần thị trường đầu ra ổn định. Đầu tư công có thể đóng vai trò thị trường dẫn dắt, giúp doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư công nghệ, nhà máy, hệ thống kiểm định. Nhiều quốc gia đã dùng mua sắm công xanh để mở đường cho vật liệu tái chế.

7. Bổ sung cơ chế ưu đãi cụ thể cho dự án tái chế chất thải rắn xây dựng tại Điều 142

Hiện trạng dự thảo: Điều 142 về kinh tế tuần hoàn đã quy định dự án đáp ứng tiêu chí tuần hoàn được hưởng chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước; Nhà nước ưu đãi, hỗ trợ về thuế, phí, lãi suất và các hỗ trợ khác đối với hoạt động đầu tư hạ tầng, phát triển thị trường tái sử dụng sản phẩm thải bỏ, tái chế chất thải.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung vào Điều 142 hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung:

“Dự án đầu tư thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng chất thải rắn xây dựng; sản xuất vật liệu xây dựng tái chế; phát triển hạ tầng trạm trung chuyển, cơ sở tiếp nhận, cơ sở tái chế chất thải rắn xây dựng được xác định là dự án kinh tế tuần hoàn và được xem xét hưởng ưu đãi về đất đai, thuế, phí, tín dụng xanh, hỗ trợ lãi suất, hỗ trợ đổi mới công nghệ, mua sắm công xanh và các cơ chế hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.”

Lý do: Tái chế chất thải rắn xây dựng có lợi ích xã hội lớn nhưng lợi nhuận tài chính ban đầu thường thấp, do phải cạnh tranh với việc đổ thải giá rẻ và vật liệu tự nhiên. Nếu không có ưu đãi đủ mạnh, sẽ khó thu hút nhà đầu tư vào nhà máy tái chế. Cần coi đây là hạ tầng môi trường thiết yếu của đô thị, không chỉ là hoạt động kinh doanh thông thường.

8. Bổ sung cơ chế thí điểm cho đô thị đặc biệt tại Điều 64, Điều 72a hoặc Điều khoản thi hành

Hiện trạng dự thảo: Dự thảo có tinh thần phân cấp, phân quyền mạnh hơn cho địa phương, giao UBND cấp tỉnh nhiều trách nhiệm trong quản lý môi trường. Tuy nhiên, với các đô thị

đặc biệt như TP.HCM và Hà Nội, chất thải rắn xây dựng có quy mô, tính chất và áp lực rất khác so với các địa phương khác.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung quy định:

“Đô thị đặc biệt, đô thị loại I được thí điểm cơ chế quản lý chất thải rắn xây dựng theo mô hình kinh tế tuần hoàn, bao gồm quy hoạch mạng lưới trạm trung chuyển, cơ sở tái chế, cơ sở xử lý; áp dụng chứng từ điện tử và truy xuất nguồn gốc; quy định tỷ lệ sử dụng vật liệu tái chế trong một số loại công trình; cơ chế đặt hàng, đấu thầu, mua sắm công xanh đối với sản phẩm tái chế phù hợp.”

Lý do: TP.HCM đang có nhu cầu rất lớn về chỉnh trang đô thị, phát triển hạ tầng, cải tạo chung cư cũ, mở rộng không gian phát triển. Nếu được thí điểm, TP.HCM có thể hình thành mô hình mẫu về quản lý và tái chế chất thải rắn xây dựng để nhân rộng cho cả nước.

9. Bổ sung trách nhiệm phối hợp giữa Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp tỉnh tại Điều 64 hoặc Điều 168

Hiện trạng dự thảo: Chất thải rắn xây dựng nằm ở giao điểm giữa pháp luật về xây dựng, môi trường, giao thông, quy hoạch đô thị, tài nguyên và đầu tư công. Nếu không phân định trách nhiệm rõ, việc thực hiện sẽ dễ bị đứt đoạn.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung quy định về trách nhiệm:

“Bộ Xây dựng chủ trì hướng dẫn phân loại, quản lý chất thải rắn xây dựng tại nguồn phát sinh trong hoạt động xây dựng; ban hành hoặc phối hợp ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật đối với vật liệu xây dựng tái chế. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì hướng dẫn yêu cầu bảo vệ môi trường trong thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải rắn xây dựng. UBND cấp tỉnh tổ chức quy hoạch, bố trí địa điểm tiếp nhận, trung chuyển, tái chế, xử lý; kiểm tra, giám sát và ban hành cơ chế quản lý phù hợp với điều kiện địa phương”.

Lý do: Tái chế chất thải rắn xây dựng không thể thành công nếu chỉ một ngành quản lý. Bộ Xây dựng phải giữ vai trò về nguồn phát sinh, tiêu chuẩn vật liệu, ứng dụng trong công trình. Bộ Nông nghiệp và Môi trường giữ vai trò về yêu cầu môi trường và kiểm soát chất thải. UBND cấp tỉnh giữ vai trò tổ chức thực thi, quy hoạch địa điểm, kiểm soát vận chuyển và thị trường đầu ra.

10. Bổ sung nội dung giám sát bụi, phát thải và an toàn môi trường trong phá dỡ, thi công tại Điều 64

Hiện trạng dự thảo: Dự thảo đã bổ sung khoản 9 Điều 64, giao Chính phủ quy định quy mô công trình xây dựng trong khu vực đô thị cần áp dụng biện pháp giám sát bụi liên tục và biện pháp kỹ thuật giám sát, hạn chế phát tán bụi từ hoạt động phá dỡ, thi công.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung thêm yêu cầu gắn giám sát bụi với kế hoạch quản lý chất thải rắn xây dựng:

“Đối với công trình phá dỡ, thi công xây dựng trong khu vực đô thị thuộc diện phải giám sát bụi liên tục, chủ đầu tư hoặc nhà thầu phải đồng thời thực hiện kế hoạch quản lý chất thải

rắn xây dựng, phương án che chắn, phun sương, thu gom, vận chuyển, vệ sinh phương tiện ra vào công trình và công khai thông tin giám sát theo quy định.”

Lý do: Bụi đô thị không chỉ phát sinh từ thi công mà còn từ phá dỡ, lưu giữ, bốc xúc, vận chuyển chất thải rắn xây dựng. Vì vậy, giám sát bụi cần đi cùng quản lý chất thải xây dựng, không tách rời thành hai thủ tục riêng lẻ.

11. Bổ sung cơ chế đo lường giảm phát thải khí nhà kính từ tái chế chất thải rắn xây dựng tại Điều 139a hoặc Điều 142

Hiện trạng dự thảo: Dự thảo bổ sung các quy định về tín chỉ các-bon, thị trường các-bon, hệ thống đăng ký quốc gia và trao đổi quốc tế kết quả giảm phát thải khí nhà kính. Tuy nhiên, lĩnh vực tái chế chất thải rắn xây dựng chưa được nêu rõ như một nguồn có thể tạo ra kết quả giảm phát thải.

Đề xuất bổ sung: Bổ sung nội dung:

“Hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải rắn xây dựng, sản xuất và sử dụng vật liệu xây dựng tái chế thay thế vật liệu tự nhiên, nếu đáp ứng phương pháp đo đạc, báo cáo, thẩm định theo quy định, được xem xét ghi nhận kết quả giảm phát thải khí nhà kính và tham gia các cơ chế, chương trình giảm phát thải phù hợp.”

Lý do: Tái chế chất thải rắn xây dựng có thể giảm khai thác đá, cát tự nhiên, giảm vận chuyển, giảm chôn lấp, giảm sử dụng vật liệu nguyên sinh. Nếu được đo lường đúng, đây có thể trở thành một phần trong chiến lược giảm phát thải của ngành xây dựng và đô thị.

12. Kiến nghị chung

Từ các phân tích nêu trên, chúng tôi kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu bổ sung một nhóm quy định đủ rõ về chất thải rắn xây dựng trong dự thảo Luật, hoặc giao Chính phủ quy định chi tiết ngay sau khi Luật được ban hành. Trọng tâm là: khái niệm rõ, trách nhiệm rõ, quản lý theo chuỗi, tiêu chuẩn đầu ra rõ, cơ chế ưu đãi rõ, thị trường sử dụng vật liệu tái chế rõ và cơ chế thí điểm rõ cho các đô thị đặc biệt.

Nếu được thiết kế tốt, chính sách tái chế chất thải rắn xây dựng sẽ giúp giảm áp lực bãi thải, giảm khai thác tài nguyên tự nhiên, giảm ô nhiễm bụi, giảm phát thải khí nhà kính, thúc đẩy vật liệu xanh và hình thành một ngành công nghiệp môi trường mới cho Việt Nam.

Trân trọng.

Thông tin liên hệ:

- Ông Đinh Hồng Kỳ - Chủ tịch Hiệp hội SACA

Điện thoại: 0934111966 Email: dhk@secoin.com

- Bà Phạm Kim Liên – Chánh Văn phòng Hiệp hội SACA

Điện thoại: 0904180591 Email: hiephoisaca@gmail.com

- Hotline: 0911180591

**HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP XANH
TP. HỒ CHÍ MINH**

CHỦ TỊCH



ĐÌNH HỒNG KỶ

**HIỆP HỘI XÂY DỰNG
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG
TP. HỒ CHÍ MINH**

CHỦ TỊCH



ĐÌNH HỒNG KỶ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.